



GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 3.000	4.500
Sáu tháng 2.000	3.000
Ba tháng 1.500	2.000
Mua báo phải trả tiền trước.	
Tờ và mao đặt gửi đến	
M. TÂN-ĐÌNH-PHẦN - 1	
Cảng quốc gia, việc riêng,	
xin đường - phải trước.	

TIẾNG-DÂN

CHUYÊN SỬA CHỮ
HOYNH - THOÇ - KHANG
Quân - 9
TRAI - DINH - PHUEN

La Voix du Peuple
MỖI TUẦN XUẤT BẢN HAI LẦN: THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

ĐIỀU HÀNH
M. TÂN-ĐÌNH-PHẦN
Giấy in: 1000
Giấy in: 1000

Tương lai là còn
đó của kỹ văn và
hiện tại; nhắc đến
kỹ văn, lo cho hiện tại,
tức là làm việc cho
tương lai.

Kỷ-niệm đệ ngũ chu-niên BÁO TIẾNG-DÂN (10 Aout 1932)

Tiếng-Dân ra đời ngày 10 Aout năm 1927, đến ngày 10 Aout năm 1932 này là tròn 5 năm. Trong 5 năm ấy cộng là 1.825 ngày, có 260 tuần lễ, trừ mỗi năm vào dịp Tết có nghỉ một tuần 2 kỳ, ngoài ra mỗi tuần đều đặn chuyên công việc của báo, sau là 510 số, mà số 511 ra ngày hôm nay lại đúng vào ngày sinh nhật chu niên lần thứ 5. Thế là ngày hôm nay trên lịch sử Tiếng-Dân có chút quan hệ đặc biệt. Vậy nhân ngày kỷ niệm này bày giải đôi lời, trước là nhờ công việc đã qua, sau là tỏ chút hy vọng tương lai cùng các độc giả yêu quý.

Cuộc đời là con đường dài, theo lịch sử nhân loại chung, ai cũng công nhận như thế. Nhưng như cái đường dài tới kỳ mà trên trời cao rơi xuống, hay là tự dưới đất cái trời lên, tương lai không dính liền với hiện tại, hiện tại không can thiệp gì với dĩ vãng, thời thì gặp đau hay đó, vui đùa chực đó, chúng ta ai cũng nghiêm nhiên là ông Bàng-cổ, không cần xem trước nghiệm sau, mà trên thế giới này, không có cái gì gọi là lịch sử, chưa kể đến những chuyện kỷ niệm vụn vặt ngày sinh nhật tờ báo con con như báo Tiếng-Dân này. Như vậy không phải khờ cho chúng ta làm ư? Song không nhọc thay! Cái cuộc tấn tới đây là do ngày tháng chất chứa mà dồn lại, chứ không phải công việc một mai một chiều. Nghĩa là nó vẫn theo cái luật nhân quả chung: «có hôm qua mới có hôm nay, có hôm nay mới có ngày mai»; cái ngày mai kia đâu thể nào cũng không thể chối hẳn là toàn không quan hệ với ngày nay và hôm qua được. Vì thế mà cái đây tương lai kia có dính với cuộc dĩ vãng, vì thế mà việc dĩ vãng nó có giúp ích cho tương lai, cũng vì thế mà thế giới mới có lịch sử, loài người mới có cuộc kỷ niệm này nọ. Đã là lịch sử thì không những quốc gia xã hội có cái lịch sử chung mà riêng về phần cá nhân hoặc một công việc gì đều có cái lịch sử đặc biệt, tùy người tùy việc mà thành ra khác nhau.

Lịch sử 5 năm đã qua của Tiếng-Dân, vì cái thiên chức một nhà ngôn luận, lo làm hết nghĩa vụ đối với quốc dân, tùy sức đến đâu thì làm đến đấy. Nay xin nhắc đại lược

lời phát biểu trong số đầu tiên ra ngày 10 Aout 1927: «Theo tâm lý chân chính của quốc dân mà phổ bày trên mặt giấy; công lý là hướng đường đi, công lợi là nơi qui tụ, không thiên vị về đảng phái nào, không cố động về ảnh hưởng riêng. Đối với đồng bào xin làm vị thuốc đắng, đối với chính phủ xin làm người bọ ngựa...», mà xét cả toàn thể từ số 1 cho tới số 511 này thì trong khoảng mấy năm nay hoàn cảnh biến thiên thế nào, nội tình khó nhọc thế nào, mà đường đi của Tiếng-Dân thủy chung vẫn một mực, theo cái mục đích quang minh chính đại, không sai chạy một chút nào. Không dám tự cao, ai là người bạn thiết lâu năm, hiểu thấu đã phần, mà người mới quen biết, đọc qua một vài kỳ cũng rõ ngay cái thái độ Tiếng-Dân là thế nào, không cần giải thích cho dài dòng. Duy có một điều cần phải thưa cùng độc giả là việc trước qua rồi, việc sau chưa đến, đương khoảng xanh vàng quá độ này, độc giả yêu mến Tiếng-Dân mà đưa cho cái gánh hương đạo thì Tiếng-Dân không giám đương mà vẫn không chừa từ, vì trừ các nhà cao minh ra, Tiếng-Dân có cái nghĩa vụ «nói với những người đời hơn mình». Vậy nhân câu chuyện «dĩ vãng và tương lai» trên mà giải rộng ra cho độc giả cùng rõ:

Việc dĩ vãng giúp ích cho tương lai của ta có hai cách:

Một là bày cho ta biết đường mà đi. — Trước cái đường nhiều ngã mà Dương-Châu phải than, đến chỗ cùng đường mà Nguyễn-Tích phải khóc. Trên con đường sống của loài người, ai lại không muốn tìm ĐỒNG-PHÁP-HOÀ-XA Yết thị

Sở Hòa xa hạt Bắc, có lời bà cáo đề công chúng biết rằng: nhân dịp được BAO-ĐẠI hồi loan, bản số sẽ đặt một chuyến xe riêng từ Hà Nội đi Huế vào khoảng ngày 10 Septembre. Nhân dịp ấy, ga Hà Nội và những ga chính sẽ phát vé khứ hồi cả các hạng, đi Huế. Giá những vé khứ hồi sẽ được giảm 50%; nghĩa là giá bán vé thường cộng với nhau thì được giảm một phần nửa.

Các quý khách muốn hỏi thêm điều gì về việc mua vé khứ hồi hay về sự dùng vé ấy xin đến hỏi ông xếp ga Hà Nội.

Hà Nội, 10 5 Aout 1932

đường hạnh phúc, song trong lúc bước chầm ra đi, kẻ rủ ngã này, người kêu nẻo khác, hò reo từ bụi, không rõ đường nào là nên đi. Trải qua một khoảng, kẻ thì dụng rảo mắt này, người thì cùng ngã tới đường, khi ấy mới nhận ra đường nào là đường chính mà đi cho khỏi lạc.

Hai là chỉ cho ta biết người và việc mà chọn và tránh. — Ba người cùng đi, tất có người thấy, song biết ai là lành mà theo, biết ai là xấu mà tránh? Hướng ở giữa xã hội lộn xộn như xã hội ta, nói tốt thì ai quốc hợp quần, từ tâm công ích, ai cũng đề xướng có động như ai; còn nói xấu thì ai lại ngại. Thác danh đã nghĩa, cũng ít người tránh khỏi lời chỉ trích chung ấy; trải qua một đời bị lừa, bị phỉnh, hao của tốn công, rồi sau mới biết ai là người và việc chân chính mà khỏi lầm.

Cái dĩ vãng mà giúp ích cho tương lai đời ta như thế, nói cho đúng là vì con đường tương lai mà cần phải suy xét đến lịch sử từng người từng việc, chứ không phải quay đầu bước lại mà nhận những việc dĩ vãng là hay là tốt để tự ngăn cái bước tiến thủ của mình đâu.

Ngày tháng còn dài, bước đường còn rộng, Tiếng-Dân có 2 bài thi «tự thọ» chúc mình và xin chúc luôn độc giả:

Ngày kỷ niệm sinh nhật
Báo Tiếng-dân năm
thứ năm

Ba tiếng oa oa bạn với đời,
Mấy năm ánh hưởng khắp
cùng nơi.
Động dãi di thăng thung đất,
Còn gần kêu lâu thán tận trời.
Ngày đủ tháng đầy năm tuổi
chấn,
Núi hò sông hẹn bốn bề ơi.
Miền cho lòng đỏ đầu xanh
mãi,
Mực vẫn đậm luôn bút vẫn tươi.
Mực say bút múa sức xông pha,
Ghềnh lại nhìn xem chuyện
bữa qua.
Trục đất vòng quanh năm bận
giáp,
Máu trời tro thăng một đường
ra,
Thịnh trợ trợ đường tha hồ nhọc,
Tuột chất chông thêm vốn chứa
già.
Tri kỷ kia ai chung sức với,
Quần chỉ gánh nặng bước
đường xa.
TIẾNG-DÂN

CHUYÊN ĐÓI Hai cuộc mua vui

Người ta thường nói cuộc đời là một trường hát, trung bình ngay gian nhẩy múa láng xăng mà đến khi mãn lớp, cất bộ râu, chùi cái mặt, lấy cả mớ hia xiêm áo rồi, thì hết chuyện. Đó là một cách bình phẩm trường hát, đứng về phương diện khác cho trường hát là cảnh giả, nên đáng khinh. Nhưng vào trường hát rồi thì tưởng tốt hơn là phải dùng trí tưởng tượng mà coi những vai tưởng phở diễn trên sân khấu như là thật; như vậy ta mới thấy trường hát là hơn cái đời thực tế của ta xa lắm, vì trong đời ta sống đầy làm chi mà có được những tay trung tiết hiếu nghĩa như trong trường hát!

Vừa rồi ở Huế đây chắc nhiều người đã đi xem hai cái trường hát với một cái «phim» chớp bóng, và chắc đã trông thấy một cái gương phản chiếu đáng cho người đời cùng soi.

Tuồng gì? Tuồng xưa à Bàng qui-Phi mà gánh hát Phước-cương mới diễn ở rạp Morin. Bà Bàng qui-Phi dưới lớp da cô Năm Phi lợp để làm sao, sang trọng làm sao! Con người quốc sắc thiên hương hồi đời Tống, mà ngày nay một cô đàn như ở Saigon vờ vờ một di dự đầu xảo quốc tế ở Paris về làm tuồng, thì cơ sở nào mà được. Có lẽ chăng là chế cái cách ăn vận và cử chỉ rồi «lấy» của cô Năm Phi nó không thích hợp với vai tuồng cổ đó thôi.

Nhưng đó là nói qua vậy thôi, nay ta hãy để con người đóng vai Bàng qui-Phi đó, mà nói ngay vào cái trường Bàng qui-Phi. Vua Nhân-tôn đời Tống một vị đế vương trẻ tuổi, mặt mũi khôi ngô, tâm tính dâm dục, chỉ trên một người mà chất chứa biết bao nhiêu hy vọng của xã hội quốc gia. Thế mà từ khi vua rước ở gái họ Bàng về làm qui phi, thì cái sắc nghiêng nước đổ thành, chim có lẽ kia đã làm cho vua mê mị, vì thế mà bọn nịnh thần mới lợi dụng để hãm hại người ngay vu rằng mưu thông với địch quốc, xi chửi nịnh cái gái vàng nhà Tống phải lung lay và cơ nghiệp Tống triều cũng đi theo giòng nước. Thế là tuồng «Bàng qui-Phi» gây cho người đời ai có trách nhiệm về việc công đường nên vì cái lòng ham muốn riêng mà làm cho muôn dân đổ máu.

Cũng cái sắp đẹp ấy, nhưng trong phim «Vua của các vua» chớp tại rạp Tam Tân, thì gây cho ta một cách khác. Bà Marie Madeline một gái gả anh họ mà lại là một đóa hoa khôi chỉ một nụ cười đã làm cho người ta xiêu hồn lạc phách. Cái sắc đẹp của bà từ vua chúa quan quyền cho đến anh hùng chí sĩ gì gì cũng phải xiêu đi. Thế mà bà nghe nói trong thành Nazareth có một người thợ mộc mà cái sắc đẹp của bà không đủ để nao lòng. Bà bèn đem bộ đồ đẹp nhất bảo thẳng cái xe sang như, đi đến coi cái lòng sắt đá của người kia ra thế nào. Khi bà đến thì đang đó các cách để trên ghế, nhưng người thợ mộc kia chỉ ngắm một cách đoan trang mà lần lần làm cho bà ta phải lơ trên; rồi từ đó bà bỏ đảng tị, một lòng lo việc tu thân mà ngày sau trở nên một bà thánh. Ta xem chuyện này không lấy làm lạ vì người thợ mộc kia tức là đức Giê su, người sáng lập ra đạo Thiên-chúa. Nhưng nó cũng chứng rằng cái đạo có thể đánh đổ cái đẹp mà còn cảm hóa được lòng người.

Ông vua phu xe ở Quảng-châu

Vua đồng, vua sắt, vua dầu hỏa vua quạt, vua giày, vua giấy chỉ chỉ đều ở bên Âu-Mỹ cả; Còn bên phương Đông ta trong các nghề chưa thấy sản xuất vị vua nào. Mới rồi một tờ báo Tân (Hoa Tự báo, ở phụ trương ra ngày 27-7-32) có thuật chuyện ông vua phu xe ở Quảng châu:

Ông vua này họ Vương tên Lưu; tài chạy giỏi có tiếng, không thua chi ngựa, bao nhiêu phu xe đều chịu thua, mỗi ngày qua lại, các số khách sang đũa nhau thuê, vì sự đi mau chóng, nên trả giá đắt cũng không tiếc. Xe của vua không khi nào trống khách, mỗi ngày tính số vào có trên 100\$, thật là chiêm giãi như trên lịch sử phu xe.

Vua phu xe có tánh khác thường, hiền từ nhân hậu, ai kêu cũng không thêm đi. Lúc Trần minh Xu ở Quảng châu muốn dùng làm đầu ban xe, cho số lương to, vào số công, vua nói: «Tôi làm nghề hèn song đã ăn, cần gì lại đem công mà mang vào mình?» Năm trên ở Quảng châu, có cuộc đua chạy, nhiều người khuyến vua dự cuộc thì được giải nhất. Vua trả lời: «Ta không cần cái danh ấy.

Người có tài riêng, tự thẹn: kỹ lực mà không cầu cái gì ở ngoài, cũng là một người tự trọng phương ngựa người.

Lại tin Mã chiêm Sơn chết nữa

Đông kinh, 1er Aout (Rad dép). — Cái tin nói Mã-chiến Sơn chết đồn ra đã năm sáu lần rồi, mà Mã-chiến Sơn vẫn còn sống.

Mới đây trong chính giới Nhật lại có tin nói Mã-chiến Sơn bị chết trong một trận đánh ở Sungri suốt hai ngày.

Cùng với Mã-chiến Sơn, có mấy người trong tham mưu bộ của ông ta cũng chết.

Ái muốn sinh con trai?

Báo Trung lập số 1776 ra ngày 11 juillet có thuật chuyện một nhà Giáo sư Đức là Bàc sĩ Imterberger coi một nhà thương ở Königsberg mới tuyển ngôn ngữ quyết rằng «mình có thể làm cho người đàn bà có con trai được nếu họ hay gái, tới giáo sư cho thuốc là được như ý muốn...»

Mới rồi đã có nhà khoa học phát minh và tài nghiệm cách: «nhấn công đầu tinh» để trẻ con không cần phải nằm trong bụng mẹ, nay lại có sự phát minh muốn đẻ trai hay gái tự như ý mình muốn, thế là bác sĩ kia mới có quyền.

Hai chuyện tôi kể trên đây toàn là chuyện đời xưa, mà tôi được nhắc nhở lại vì hai bữa mua vui. Nhưng tôi tưởng song trong đời đời này, hình thành cũng nên nhớ lại chuyện xưa để «hâm» lại bao nhiêu cái tính hay nổi bật sẵn có trong lòng ta mà đã bị ngọn lửa đạo đức trong và cái vẻ văn minh lo lắng bề ngoài nó làm cho người bớt.

KHOA HỌC TẬP TRƯỞNG

Ái cũng biết rằng ở các bờ biển có nước lên, nước xuống. Sự lên xuống ấy sinh ra bởi sự hút của mặt trăng và mặt trời. Có nơi, nước biển lên xuống bằng ngày đến 15 thước. Thường thường thì 4, 5 thước. Gần đây, khoa học đã có ý muốn lợi dụng sự lên xuống ấy để làm sức mạnh cho máy chạy. Lợi dụng cách thế nào? Người ta «khắc» ở bờ biển Mont-Saint-Michel, biết rằng: nước biển khi lên, khi xuống, sinh ra một sức mạnh 20.000 mã lực trên mỗi một ki-lô-mét vuông. Trước mặt một đầm lầy đất 100 ki-lô-mét vuông, đắp một cái đê giải, để có nhiều cửa (éccluses), khi nước lên, mở hết cả các cửa cho nước vào. Vào rồi, đóng cửa lại, thì nước được nước ấy trong mấy giờ trên đầm lầy. Khi nước xuống, chỉ mở một cửa thôi, nước sẽ theo nơi cửa ấy mà xuống. Các nước trong 100 ki-lô-mét vuông đều xuống nơi đó, thì sức mạnh của nước xuống đều đi vào đó. Biết rằng một ki-lô-mét vuông có 20.000 mã lực, thì 100 ki-lô-mét vuông có cả thảy là 2.000.000 mã lực. Như đặt một cái máy nơi cái cửa ấy, thì lấy ra được 2 triệu mã lực mà dùng.

Khoa học lại còn muốn lợi dụng sóng ngoài biển nữa kia! Người ta ước lượng rằng: một cái sóng, cao 10 thước, chạy một giờ 40 cây số, thì sinh ra được 2.000 mã lực trong một thước chạy. Muốn lợi dụng cái sức mạnh của sóng, người ta làm một cái máy giống như chiếc tàu, đem thả giữa biển nơi nhiều sóng. Sóng đánh cái máy, sinh lực rất mạnh. Sự tác lực ấy tức là sức mạnh của sóng. Vậy, đời này khác chuyện cái sức mạnh ấy vào bờ mà dùng.

Ái cũng biết ngay việc này thực là gì. Người thực thường có, còn thật thực, thật là thật thực toàn thể (éclipse totale de soleil), thì là có. Các nhà thiên văn học, họ hay đi dự đến nguyệt thực. Nhưng nếu có n vị thực, thật là nguyệt thực toàn thể, thì họ đem khảo cứu lắm. Khi sắp có nguyệt thực, nên ở Âu Mỹ biết trước rằng ở châu Phi ray ở châu Úc sẽ có nguyệt thực toàn thể, thì các chính phủ Âu Mỹ xuất tiền ra rất nhiều, gửi người sang châu Phi hay châu Úc chờ đó để khảo cứu. Vì sao vậy? Số là chỉ trong khi nguyệt thực toàn thể mới có thể xét được cái vòng chớp chớp xung quanh mặt trời (coronne du soleil). Dùng máy spectroscopie để xét cái vòng chớp chớp ấy, thì thấy được một chất mà trên quả địa cầu ta không khi nào có, chất ấy gọi là coronium.

Người ta lại muốn nhân dịp nguyệt thực để khảo cứu mặt trăng và vệ tinh của nó (T. S. P.). Trong khi có nguyệt thực, nghĩa là trong khi trái đất bị mặt trăng che mặt trời, ở những nơi bị che đó, các máy vô tuyến điện hành động rất nhạy, nhạy hơn bình thường nhiều. Vì sao vậy? Đó là vấn đề mà khoa học toàn thế giới đang cố gắng để giải.

Xem ở trường nhì
NGUYỄN-CÔNG-TRU
VA CAO-BÁ-QUAT